

CHÍNH PHỦ  
Số: 31/2002/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2002

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

*Phê chuẩn đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh  
bầu cử bổ sung của tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 1999-2004*

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Điều 9, Điều 10, Điều 11 và Điều 59 của Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (sửa đổi) ngày 21 tháng 6 năm 1994;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái tại Văn bản số 202/ UB ngày 19/3/2002 và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ tại Tờ trình số 78/TTr-BTCCBCP ngày 22/3/2002,*

NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê chuẩn bầu cử bổ sung 3 (ba) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 1999 -2004 được bầu tại đơn vị bầu cử số 2 thuộc thành phố Yên Bái, đơn vị bầu cử số 6 và đơn vị bầu cử số 7 thuộc huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

**Điều 2.** Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái; Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ  
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

| Số thứ tự | Đơn vị hành chính | Đơn vị bầu cử      | Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị |
|-----------|-------------------|--------------------|-----------------------------------|
| 1         | Thành phố Yên Bái | Đơn vị bầu cử số 2 | 1 đại biểu                        |
| 2         | Huyện Lục Yên     | Đơn vị bầu cử số 6 | 1 đại biểu                        |
|           |                   | Đơn vị bầu cử số 7 | 1 đại biểu                        |